TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **153**/2022/QĐST-VDS	*Thủ Dầu Một, ngày 04 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 151/2022/TLST-VHNGĐ ngày 18/7/2022 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Họ và tên người vợ: Bà Lê Thị Th, sinh năm 1991; địa chỉ: Khu phố 9, phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Họ và tên người chồng: Ông Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1980; địa chỉ: Khu phố 9, phường Ph, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Tuấn A tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn vào năm 2016 tại UBND xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chung sống những năm đầu, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, vợ chồng không chia sẻ được với nhau những vấn đề trong cuộc sống, dẫn đến đời sống không hòa hợp. Nhận thấy, tình cảm vợ chồng đã không còn và hôn nhân không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Tuấn A thuận tình ly hôn:

- Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Tuấn A mỗi người nộp 150.000^{đ} (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai

thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001494 ngày 06/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 27/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Tuấn A thuận tình ly hôn.

(Kể từ ngày có quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, giấy chứng nhận kết hôn số 23/2016 ngày 20/5/2016 của UBND xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa không còn giá trị pháp lý)

- Về con chung: Không có con chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Tuấn A mỗi người nộp 150.000[đ] (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0001494 ngày 06/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND xã X, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Phong